

Bản án số: 57/2019/HS-ST

Ngày: 02-08-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thu.

Ông Đoàn Trung Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 08 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Th - Sinh năm 1964 tại xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm C, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Lạc và bà Lâm Thị Minh; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/01/2012, bị TAND huyện Giao Thủy xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2019 đến nay; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Tố Quyên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; ‘có mặt’.

- Người làm chứng: NLC; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h00 ngày 29/3/2019, NLC đến nhà Nguyễn Ngọc Th (địa chỉ: Xóm C, xã A, huyện B) để mua ma túy về sử dụng. Gặp Th đang ở nhà, NLC hỏi Th mua 100.000đ tiền Heroine. Th đồng ý bán. NLC đưa cho Th 100.000đ. Th

nhận tiền rồi đưa lại cho NLC 01 gói Heroine thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của NLC 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu M; NLC khai là gói Heroine vừa mua của Th với giá 100.000đ. Thu giữ của Th 100.000đ; Th khai là tiền vừa bán ma túy cho NLC mà có. Ngoài ra, Th còn tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1; Th khai là gói Heroine của Th cất giấu để sử dụng.

Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc Th, Công an tỉnh Nam Định còn thu giữ 02 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu K; Th khai là 02 gói Heroine cất giấu để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 333/GĐKTHS ngày 01/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 (ba) phong bì thư được niêm phong ký hiệu M, M1 và K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: heroine. Khối lượng M: 0,011 gam; Khối lượng M1: 0,057 gam; Tổng khối lượng mẫu K: 0,531 gam.”

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 04/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc Th từ 18 đến 24 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc Th từ 24 đến 30 tháng tù không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc Nguyễn Ngọc Th phải chấp hành từ 42 đến 54 tháng tù; Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ, tịch thu số tiền 100.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tới hoàn cảnh gia đình bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/3/2019, tại nhà ở (địa chỉ: Xóm Lâm Hoan, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định), Nguyễn Ngọc Th có hành vi bán trái phép cho NLC 01 gói Heroine có khối lượng 0,011 gam với giá 100.000 đồng. Ngoài ra, Nguyễn Ngọc Th còn cất giấu trái phép 0,588 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Th đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đã bị kết án và chấp hành hình phạt tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, thấu hiểu về tác hại, về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song vẫn phạm tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn đối với mỗi tội và áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải chấp hành hình phạt tù chung cho hai tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[7.1] Số Heroin tàng trữ, mua bán trong vụ án là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Ngọc Th là tiền Th bán ma túy mà có đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước

[8] Về nguồn gốc Heroine Th có đề bán và cất giấu để sử dụng: Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Th nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với hành vi đi mua 0,011 gam Heroine để sử dụng cho bản thân của NLC, xét thấy lượng Heroine chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Giao Thủy đã xử lý hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 1(một) năm 6 (sáu) tháng tù.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 2(hai) năm tù.

3. Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Th chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” là 3 (ba) năm 6(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 3 năm 2019.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu sung Quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 05627 ngày 04/7/2019; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định.(Được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

5. Về án: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên